

Số: 048/2015/CBTT-OGC

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

Mã chứng khoán: **OGC**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 4 Láng Hạ, P. Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 04.37727252

Fax: 04.37727073

Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Huy Giang**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 04. 37727252

Fax: 04. 37727073

Loại thông tin công bố:

24 giờ 72 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

+ Công bố Biên bản, Nghị quyết ĐHCĐ bất thường lần 3 năm 2015

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 01/12/2015 tại đường dẫn: <http://oceangroup.vn/cong-bo-thong-tin/cong-bo-bien-ban-nghi-quyet-dai-hoi-co-dong-bat-thuong-lan-3-nam-2015>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;

Người được ủy quyền công bố thông tin



Lê Huy Giang

Tài liệu đính kèm:

- Các Tài liệu thông qua tại ĐHCĐ bất thường lần 3
- Biên bản, Nghị quyết số 02/2015/NQ-ĐHCĐ ngày 30/11/2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2015
(Lần III)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 16/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015 (lần III) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương ngày 30/11/2015;

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2015 (theo tài liệu đã trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015)
- Điều 2:** Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và dự toán năm 2015 (theo tài liệu đã trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015)
- Điều 3:** Thông qua Tờ trình Sửa đổi điều lệ Công ty (theo tài liệu đã trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015)
- Điều 4:** Thông qua Tờ trình Ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT (theo tài liệu đã trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015)
- Điều 5:** Thông qua Tờ trình chủ trương thay đổi trụ sở Công ty (theo tài liệu đã trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015)
- Điều 6: Điều khoản thi hành**

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thành công Nghị quyết này theo đúng quy định của Công ty và quy định pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Nơi nhận:

- UBCKNN, HSX(báo cáo)
- TV.HĐQT;BDH(T/hiện);
- BKS (g/sát)
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT, VP HĐQT.

T/M.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ QUANG THỤ



Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2015

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG
(Lần III)**

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương (OGC)

Địa chỉ trụ sở chính: Số 4, Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh 0102278484 do phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 31 tháng 05 năm 2007, và thay đổi lần 16 ngày 30 tháng 07 năm 2015.

I. Thời gian, địa điểm: Vào hồi 8h00, ngày 30/11/2015, tại Phòng chiếu 3, Tầng 5, Rạp Fafim, số 19 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015 (lần III).

II. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông, đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương.
2. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, cán bộ các phòng ban chuyên môn Công ty CP Tập đoàn Đại Dương;

III. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

1. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Bà Nguyễn Thị Thu Mơ : Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Ánh Vinh : Thành viên

Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tại đại hội.

2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Để tiến hành Đại hội theo đúng quy định, bà Nguyễn Thị Thu Mơ thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tại thời điểm 09 giờ 05 phút ngày 30/11/2015, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội là 81 cổ đông, đại diện 24.604.170 cổ phần, chiếm 8.2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015 (lần III) của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

Đến thời điểm biểu quyết, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham gia Đại hội là: 94 cổ đông, đại diện cho 25.077.020 cổ phần có quyền biểu quyết.

(Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo)

IV. Bầu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu



Handwritten signature in blue ink.

1. Đoàn chủ tịch Đại hội

- Ông Lê Quang Thụ - Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa đại hội
- Bà Nguyễn Thị Dung – Thành viên HĐQT : Thành viên
- Ông Lê Huy Giang - Tổng Giám đốc : Thành viên

2. Ban Thư ký đại hội

- Ông Lê Ngọc Lương : Trưởng ban
- Bà Dương Thùy Chi : Thành viên

Thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tại đại hội.

3. Ban kiểm phiếu

- Ông Trương Thanh Tùng : Trưởng ban
- Bà Đặng Minh Lệ : Thành viên
- Ông Đinh Văn Hiệu : Thành viên

Thành phần Ban kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tại đại hội.

V. Thông qua các Quy chế và chương trình nghị sự của Đại hội

Ông Lê Quang Thụ - Chủ tọa đại hội trình bày Chương trình Đại hội và đại diện Ban tổ chức phổ biến Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương năm 2015 (lần III). Chương trình và Quy chế làm việc Đại hội đã được 100% cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết thông qua.

Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua bao gồm các nội dung:

1. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2015;
2. Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và dự toán năm 2015;
3. Tờ trình Sửa đổi điều lệ Công ty;
4. Tờ trình Ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT;
5. Tờ trình chủ trương thay đổi trụ sở Công ty;

PHẦN I – NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

1. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2015

Ông Lê Anh Dũng – Trưởng Ban Kiểm Soát trình bày tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2015 (Tờ trình kèm theo).

2. Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và dự toán năm 2015

Ông Lê Quang Thụ – Chủ tịch HĐQT trình bày tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch quỹ thù lao năm 2015 (tờ trình kèm theo).

3. Tờ trình Sửa đổi điều lệ Công ty

Ông Lê Huy Giang – Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty (Tờ trình kèm theo).

4. Tờ trình Ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT

Handwritten signature

Ông Lê Quang Thụ – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình Ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT (tờ trình kèm theo).

5. Tờ trình chủ trương thay đổi trụ sở Công ty

Bà Nguyễn Thị Dung – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình chủ trương thay đổi trụ sở Công ty (Tờ trình kèm theo).



22
N
P
P
AI
DINH

PHẦN II – THẢO LUẬN

Trong quá trình thảo luận đã có một số cổ đông góp ý, thảo luận, đặt câu hỏi về các vấn đề có liên quan đến những nội dung Đại hội thông qua. Một số câu hỏi đã được Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch giải đáp thỏa đáng, các cổ đông không có ý kiến gì thêm (*Danh sách câu hỏi và câu trả lời đính kèm*). Vì thời gian Đại hội không cho phép, nên Đoàn Chủ tịch không thể trả lời hết các câu hỏi, Ban tổ chức Đại hội sẽ tổng hợp và gửi trả lời câu hỏi chưa được giải đáp bằng văn bản cho cổ đông.



76
3
HÀ
ĐO
DƯ

PHẦN III – KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

I. Kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội:

Sau phân thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết. Trường Ban kiểm phiếu đã hướng dẫn cổ đông về thể lệ biểu quyết và các cổ đông đã tiến hành biểu quyết theo quy định (việc biểu quyết thông qua các tờ trình được tiến hành biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).

Kết quả biểu quyết về các nội dung thảo luận nêu trên được ghi chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu của Đại hội lập và đã được đọc thông qua trước toàn thể Đại hội (có Biên bản kiểm phiếu kèm theo). Kết quả cụ thể như sau:

1. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2015

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 24.884.150 phiếu, chiếm tỷ lệ 99.23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội, trong đó:

- Số phiếu biểu quyết Tán thành là 24.068.310 phiếu, chiếm tỷ lệ 95.98% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết Không tán thành là 712.730 phiếu, chiếm tỷ lệ 2.84% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là 103.110 phiếu, chiếm tỷ lệ 0.41% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và dự toán năm 2015

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 24.884.150 phiếu, chiếm tỷ lệ 99.23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội, trong đó:

- Số phiếu biểu quyết Tán thành là 18.766.380 phiếu, chiếm tỷ lệ 74.83% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết Không tán thành là 525.290 phiếu, chiếm tỷ lệ 2.09% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là 5.592.480 phiếu, chiếm tỷ lệ 22.30% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Tờ trình Sửa đổi điều lệ Công ty

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 24.884.150 phiếu, chiếm tỷ lệ 99.23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội, trong đó:

- Số phiếu biểu quyết Tán thành là 24.642.170 phiếu, chiếm tỷ lệ 98.27% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết Không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0.00% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là 241.980 phiếu, chiếm tỷ lệ 0.96% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Tờ trình Ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 24.884.150 phiếu, chiếm tỷ lệ 99.23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội, trong đó:

- Số phiếu biểu quyết Tán thành là 19.109.070 phiếu, chiếm tỷ lệ 76.20% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

18.
CY
N
AN
UN
TP.

- Số phiếu biểu quyết Không tán thành là 5.495.600 phiếu, chiếm tỷ lệ 21.91% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là 279.480 phiếu, chiếm tỷ lệ 1.11% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
5. **Tờ trình chủ trương thay đổi trụ sở Công ty**
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 24.884.150 phiếu, chiếm tỷ lệ 99.23% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội, trong đó:
- Số phiếu biểu quyết Tán thành là 24.641.960 phiếu, chiếm tỷ lệ 98.27% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội
 - Số phiếu biểu quyết Không tán thành là 138.580 phiếu, chiếm tỷ lệ 0.55% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là 103.610 phiếu, chiếm tỷ lệ 0.41% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Handwritten signature



PHẦN IV – NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Căn cứ vào kết quả biểu quyết và kiểm phiếu, Quy chế tổ chức Đại hội, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015 lần III Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Dương đã thống nhất thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2015;
2. Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và dự toán năm 2015
3. Thông qua Tờ trình Sửa đổi điều lệ Công ty;
4. Thông qua Tờ trình Ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT;
5. Thông qua Tờ trình chủ trương thay đổi trụ sở Công ty.

Biên bản này do Ban Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực, đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua trước khi kết thúc phiên họp với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự.

Biên bản cuộc họp này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015 lần III của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương kết thúc vào hồi 12 giờ 00 cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**

Lê Ngọc Lương

**CHỦ TOA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Quang Thụ

NỘI DUNG TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN

(Kèm theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần III năm 2015
Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Dương)



I. Các nội dung cổ đông trao đổi và thảo luận.

Cổ đông 1:

Vừa qua Sở Giao dịch chứng khoán Tp HCM tiếp tục đưa cổ phiếu OGC vào diện cảnh báo do bị lỗ. Vậy cổ phiếu OGC có khả năng bị hủy niêm yết hay không? Nếu hủy niêm yết thì HĐQT sẽ có kế hoạch như thế nào?

Cổ đông 2:

Công ty đã có những động thái hay kế hoạch gì để kiểm soát việc giảm giá cổ phiếu?

Cổ đông 3:

Bao giờ thì cổ phiếu OGC trở lại giao dịch bình thường? Lợi nhuận Quý IV/2015 khoảng bao nhiêu?

Cổ đông 4:

1. Công ty vừa bán OTL lãi khoảng 1500 tỷ thì có nên trích ra một khoản tiền mua cổ phiếu quỹ không?
2. Công ty có kế hoạch gì về trích một khoản lợi nhuận để chia cổ tức không?

Cổ đông 5:

Ngoài tiền từ chuyển nhượng tài sản, các ngành nghề kinh doanh chính nào mang lại dòng tiền ổn định cho Tập đoàn?

Cổ đông 6:

Tình hình thực hiện DA BOT Hà Nội – Bắc Giang đến nay như thế nào? Lợi ích của OGC tại Dự án BOT Hà Nội – Bắc Giang như thế nào?

Cổ đông 7:

OGC hiện có nhiều khoản phải thu rất lớn cả trong ngắn hạn và dài hạn. Vậy kế hoạch đôn đốc các khoản phải thu sẽ như thế nào?

Cổ đông 8:

Năm 2014 thù lao của Chủ tịch HĐQT là 120 triệu. Năm 2015 dự kiến là gấp 10 lần. Vậy Chủ tịch HĐQT có thể nói gì về cổ tức của cổ đông trong thời gian tới?

Cổ đông 9:

Đề nghị HĐQT làm rõ sự cần thiết phải thực hiện ủy quyền? Đề nghị có thời hạn cụ thể hàng năm? Trách nhiệm báo cáo của HĐQT việc thực hiện ủy quyền?

Cổ đông 10:

Trong Tờ trình thù lao của HĐQT, BKS năm 2014 và dự toán năm 2015 thù lao giữa Chủ tịch HĐQT và các thành viên còn lại quá chênh lệch. Vì sự thành công của Tập

đoàn, ngoài sự lãnh đạo của Chủ tịch HĐQT còn nhờ các thành viên còn lại. Đề nghị xem xét tỷ lệ thù lao giữa Chủ tịch và thành viên còn lại?

Cổ đông 11:

1. Đề nghị HĐQT thông tin về tình hình chuyển nhượng các Dự án như Lega Fashion House, 25 Trần Khánh Dư?
2. Kết quả kinh doanh của Quý IV năm 2015?
3. Ông Hà Trọng Nam có khoản nợ lớn với Công ty, tại sao không đề nghị Ông Nam bán cổ phần tại Tràng Tiền để trả nợ?
4. Trong Báo cáo TC nêu tại ĐHCĐ thường niên năm 2015 đã nêu nhiều khoản trích lập dự phòng, đề nghị cho biết dự kiến cuối năm nay sẽ hoàn nhập được những khoản nào?

Cổ đông 12:

1. Qua tìm hiểu được biết Công ty CP Tràng Tiền sở hữu Khu đất Tràng Tiền và Công ty Kem Tràng Tiền là hai pháp nhân khác nhau, vậy Công ty CP Tràng Tiền có liên quan gì đến Công ty CP Tập đoàn Đại Dương không? Công ty Kem Tràng Tiền chỉ kinh doanh thương hiệu Kem Tràng Tiền trên khu đất đó?
2. Có thông tin cho rằng chuỗi Resort Sunrise đã được chuyển nhượng cho Ngân hàng Nam Á có đúng không?

II. Đoàn Chủ tịch trả lời các vấn đề cổ đông quan tâm.

Trên cơ sở các câu hỏi nêu trên thì các nhóm vấn đề mà cổ đông quan tâm bao gồm:

- Các nội dung về hủy niêm yết cổ phiếu, dỡ bỏ việc bị kiểm soát đặc biệt và thay đổi giá cổ phiếu
- Việc chia cổ tức Công ty.
- Thông tin chuyển nhượng các Dự án và việc thực hiện dự án BOT Hà Nội – Bắc Giang.
- Các khoản phải thu của Công ty và kết quả kinh doanh Quý IV năm 2015
- Dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015
- Việc ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT.

Đoàn Chủ tịch trả lời nhóm vấn đề mà cổ đông quan tâm như sau:

1. **Các nội dung về hủy niêm yết cổ phiếu, dỡ bỏ việc bị kiểm soát đặc biệt và kiểm soát giá cổ phiếu**
 - Đối với việc hủy niêm yết và dỡ bỏ kiểm soát đặc biệt:

Sau khi nhận được thông tin cổ phiếu OGC bị kiểm soát đặc biệt do vi phạm CBTT và giao dịch hạn chế. Công ty đã làm việc với Sở GDCK TP HCM về các nội dung trên. Đồng thời cũng có những giải trình chi tiết về việc lỗ của OGC do việc thực hiện trích lập dự phòng để đảm bảo nguyên tắc thận trọng trong kế toán. Công ty đã báo cáo về kế hoạch kinh doanh trong năm 2015 và những định hướng trong giai đoạn tới với kỳ

vọng cao là OGC sẽ đạt được những kết quả kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được cổ đông thông qua.

Đồng thời, theo quy định của pháp luật chứng khoán thì doanh nghiệp chỉ bị hủy niêm yết khi không còn đáp ứng được các quy định như ngừng hoặc bị ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh chính từ một năm trở lên; sản xuất kinh doanh bị lỗ 3 năm liên tiếp và tổng số lỗ vượt quá vốn chủ sở hữu trong báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất; và một số quy định khác,...

Tuy nhiên, Ban lãnh đạo cho rằng OGC không bị rơi vào các trường hợp này, do báo cáo tài chính năm 2015 của OGC dự kiến có lãi, một số giao dịch chuyển nhượng với mức lãi lớn hơn 1.500 tỷ đồng đã được ghi nhận trên báo cáo tài chính quý III công bố vào ngày 14/11/2015 vừa qua. Đồng thời, Công ty đã nỗ lực thực hiện đầy đủ các trách nhiệm công bố thông tin liên quan theo đúng quy định pháp luật và UBCK.

Như vậy, với cam kết và nỗ lực tuân thủ các quy định về CBTT đồng thời với kế hoạch kinh doanh bước đầu khả quan trở lại, chúng tôi tin tưởng cổ phiếu OGC sẽ không bị hủy niêm yết và sẽ được UBCK và Sở giao dịch chứng khoán tp Hồ Chí Minh sớm gỡ bỏ việc kiểm soát đặc biệt.

- Đối với việc kiểm soát thị giá cổ phiếu:

Đầu tiên HĐQT Công ty khẳng định, OGC là công ty đại chúng, mọi vấn đề đều phải được minh bạch, công khai và Công ty không thực hiện bất kỳ vấn đề gì liên quan đến việc kiểm soát thị giá cổ phiếu. Mặt khác, Việc thay đổi giá cổ phiếu là do yếu tố thị trường quyết định. Giá cổ phiếu được phản ánh thông qua tình hình kinh doanh của doanh nghiệp và niềm tin của các nhà đầu tư.

Như đã báo cáo tại Đại hội và trả lời cổ đông, chúng tôi đang nỗ lực hết sức để đưa OGC vượt qua khó khăn cũng như đưa công ty hoàn thành các kế hoạch năm đã đề ra. Chúng tôi cũng hy vọng cùng với sự cố gắng của HĐQT, Ban điều hành, cổ đông sẽ tin tưởng và đặt niềm tin vào doanh nghiệp để từng bước đưa OGC và cổ phiếu OGC vượt qua giai đoạn khó khăn này. Đồng thời, trong suốt thời gian vừa qua, bằng những nỗ lực của HĐQT, Ban Điều Hành trong hoạt động quản trị và điều hành doanh nghiệp thì Công ty đã có những tín hiệu khởi sắc và thị giá cổ phiếu cũng đã có sự thay đổi đáng kể từ mức 2500 đồng/cp (ngày 25/10/2015) đến ngày 25/11/2015 là 4.300 đồng/cp.

2. Về việc chia cổ tức Công ty.

Như đã trao đổi với Quý vị cổ đông, trong giai đoạn khó khăn vừa qua, HĐQT và Ban điều hành Công ty đã nỗ lực tiến hành các hoạt động nhằm mục đích ổn định tình hình Công ty, tái cơ cấu danh mục đầu tư, thực hiện một số hoạt động chuyển nhượng Dự án, thoái vốn đầu tư đã mang lại nguồn doanh thu khá lớn cho Công ty và đã được thể hiện trên BCTC Quý III năm 2015 công bố ngày 14/11/2015. Việc được trả cổ tức là quyền lợi của Quý vị cổ đông và là trách nhiệm của HĐQT và Ban điều hành Công ty để mang lại lợi ích cho cổ đông. Hiện nay, trong các nội dung đề nghị cổ đông thông qua tại Đại hội lần này có nội dung về việc ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức cổ tức, thời gian và phương án chi trả cổ tức. Nếu được ĐHCĐ thông qua nội

dung này, cùng với việc hoàn thành kiểm toán BCTC năm 2015 và hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật thì Công ty sẽ cân đối nguồn tài chính.

3. Thông tin chuyển nhượng các Dự án và việc thực hiện dự án BOT Hà Nội – Bắc Giang.

Như tại ĐHCĐ thường niên năm 2015 của Công ty, HĐQT có thông tin về việc chuyển nhượng một số Dự án và đã được công bố thông tin công khai đến cổ đông theo đúng quy định. Tình hình triển khai các công việc liên quan cụ thể như sau:

- Đối với Dự án Lega Fashion House thì không phải là chuyển nhượng Dự án mà ở đây Công ty đã ký Biên bản thanh lý Hợp đồng hợp tác và đối tác đang thu xếp nguồn vốn để hoàn trả cho Công ty trong thời gian tới đây; đối với Dự án 25 Trần Khánh Dư, Công ty dự kiến không chuyển nhượng mà tiếp tục giữ lại để thực hiện và triển khai trong thời gian tới.
- Đối với Dự án BOT Hà Nội – Bắc Giang: Dự án sẽ thông xe kỹ thuật vào 31/12/2015 trước thời hạn 06 tháng so với hợp đồng ký kết với Bộ GTVT. Dự án được Bộ GTVT đánh giá là 1 trong 3 dự án có nguồn thu và khả năng thu hồi vốn tốt nhất của các dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT mà Bộ GTVT đang triển khai trên cả nước;

Dự án đã được Liên ngân hàng VCB - Viettin bank - Liên Việt Post Bank cho vay Hợp vốn, đến nay Dự án đang được giải ngân theo tiến độ thi công. Theo đánh giá của Ngân hàng tài trợ vốn cho dự án thì dòng tiền thu hồi vốn của dự án là tương đối ổn định và đem lại hiệu quả cho dự án và lợi nhuận cho Nhà đầu tư.

4. Các khoản phải thu của Công ty và kết quả kinh doanh Quý IV năm 2015

- Các khoản phải thu: Hiện nay, HĐQT Công ty đã giao nhiệm vụ trọng tâm cho Ban điều hành phải lên kế hoạch thực hiện và thúc đẩy để thu hồi các khoản phải thu của Công ty phù hợp với các thỏa thuận và quy định pháp luật. Cùng với đó, Ban điều hành Công ty xác định nhiệm vụ trong giai đoạn khó khăn này của Công ty là tái cơ cấu danh mục đầu tư, thoái vốn và chuyển nhượng các Dự án không hiệu quả để thu hồi và cân đối dòng tiền – công nợ để tiếp tục đầu tư sản xuất của Công ty.
- Kết quả kinh doanh Quý IV năm 2015: trong Quý III năm 2015 Công ty đã ghi nhận doanh thu từ việc chuyển nhượng Dự án HH và mang lại khoản lợi nhuận khoảng 1.500 tỷ thể hiện trên BCTC Quý III năm 2015 đã công bố thông tin ngày 14/11/2015. Trong Quý IV này, Ban điều hành đang tiến hành lập BCTC Quý IV năm 2015 và theo nhận định của chúng tôi thì dự kiến Quý IV/2015 kết quả kinh doanh của Công ty sẽ có lãi ..

5. Dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015

HĐQT và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty trong năm vừa qua đã trải qua một giai đoạn cực kỳ khó khăn với rất nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan ảnh hưởng. Trước thực tế đó, các thành viên HĐQT đã phải nỗ lực, chuyên tâm thực hiện công việc một cách tối đa, liên tục nhằm nỗ lực ổn định tình hình Công ty và cố gắng từng bước đưa Công ty ra khỏi tình trạng khó khăn gặp phải. HĐQT đã có chỉ đạo, yêu cầu

Ban điều hành tiến hành tối đa các phương án, kế hoạch nhằm cắt giảm chi phí, nhân sự phù hợp với tình hình Công ty.

Về thù lao HĐQT năm 2014 đó là thù lao tương trung, bởi thời điểm này các thành viên HĐQT còn kiêm nhiệm và được hưởng lương từ các công việc đó. Tuy nhiên, đến nay, HĐQT đang từng bước thực hiện công việc một cách chuyên trách để quản trị Công ty một cách tốt nhất. Đồng thời, HĐQT khẳng định rằng, Công ty là tổ chức niêm yết nên mọi thứ phải được công khai, minh bạch và rõ ràng nên HĐQT đã rất cân nhắc và đưa ra con số thù lao năm 2015 như tại Tờ trình để Quý vị cổ đông xem xét thông qua...

6. Việc ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT

Như nội dung Tờ trình về việc ĐHĐCĐ ủy quyền thực hiện công việc cho HĐQT đã nêu rõ việc ủy quyền này là nhằm tạo sự chủ động cho HĐQT trong quá trình quản lý điều hành, kịp thời đưa ra các quyết định nhằm mang lại lợi ích cho Công ty. Tờ trình cũng đã nêu rõ thời hạn việc ủy quyền này kể từ ngày được thông qua cho đến khi có Nghị quyết thay thế của ĐHĐCĐ. Chúng tôi khẳng định lại một lần nữa, OGC là tổ chức niêm yết nên mọi hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT đều phải công bố thông tin để Quý vị cổ đông được biết, đồng thời, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật doanh nghiệp đã quy định cụ thể trách nhiệm báo cáo của HĐQT với ĐHĐCĐ, HĐQT phải chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ.

Ngoài ra, đối với các câu hỏi liên quan đến Công ty cổ phần Tràng Tiền, Công ty Kem Tràng Tiền; khu đất Tràng Tiền và Resort Sunrise Hội An thì HĐQT cho rằng các câu hỏi này không liên quan đến chương trình nghị sự, cũng như đề nghị quý vị cổ đông liên hệ với Công ty OCH để có thêm thông tin.





CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 98/2015/TT-BKS

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty theo quy định pháp luật như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán:

1. Là công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2015;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản; tài chính, sản xuất và đầu tư xây dựng.
3. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
4. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
5. Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các công ty kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015 của Công ty như sau:

STT	Tên doanh nghiệp	Ngày thành lập	Địa chỉ liên hệ
01	Công ty TNHH Deloitte Việt nam	13/5/1991	Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
02	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	03/11/1992	Tầng 8, Tòa nhà Cornerstone, số 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

03	Công ty TNHH KPMG	1994	Tầng 46, tòa nhà Kaengnam Hanoi Landmark Tower, 72 Tầng, E6 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
----	-------------------	------	--

III. Đề xuất của Ban Kiểm Soát:

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu;
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên và giao cho Tổng Giám đốc công ty ký hợp đồng kiểm toán (bao gồm việc ký hợp đồng với công ty kiểm toán mới trong trường hợp chấm dứt hợp đồng với công ty kiểm toán đã được HĐQT lựa chọn lần đầu). Trong trường hợp Công ty không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ OGC 2015;
- Website OGC;
- Lưu: HĐQT, BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



LÊ ANH DŨNG



Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2014 và phương án thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2014:

QUYẾT TOÁN THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2014

STT	Chỉ tiêu	Thù lao đề xuất quyết toán
A	Thù lao Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch HĐQT	120.000.000
2	Phó CT HĐQT	84.000.000
3	Thành viên HĐQT	108.000.000
B	Thù lao Ban kiểm soát	
1	Trưởng Ban kiểm soát	60.000.000
2	Thành viên BKS	48.000.000
C	Tổng cộng	420.000.000



2. Phương án thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015:

PHƯƠNG ÁN THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2015

STT	Chỉ tiêu	Thù lao dự kiến năm 2015
A	Thù lao Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch HĐQT	1.200.000.000
2	Phó CT HĐQT	240.000.000
3	Thành viên HĐQT	360.000.000
B	Thù lao Ban kiểm soát	
1	Trưởng Ban kiểm soát	120.000.000
2	Thành viên BKS	120.000.000
C	Tổng cộng	2.040.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức ĐHCĐ OGC 2015;
- Website OGC;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH 

LÊ QUANG THỤ



Số: 91.../2015/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Tập đoàn Đại Dương (ĐHĐCĐ)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương (OGC);
- Xét nhu cầu kinh doanh và tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của OGC tổ chức ngày 28/7/2015 đã không thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Điều này dẫn đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty phần nào bị ảnh hưởng do Luật Doanh nghiệp 2014 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2015) có rất nhiều nội dung mới cần phải được sửa đổi, bổ sung và áp dụng vào Điều lệ Công ty.

Vì vậy, để đảm bảo các quy định của pháp luật được thực hiện và thuận lợi cho tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương, Hội đồng quản trị Công ty đã rà soát, xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty cho phù hợp. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (có giải trình nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty kèm theo). Một số sửa đổi chỉ mang tính chất diễn đạt cho dễ hiểu hoặc hiệu đính cho phù hợp quy định mà không làm thay đổi căn bản nội dung và ý nghĩa của Điều lệ, HĐQT xin phép không đưa chi tiết vào bản giải trình. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định sửa đổi Điều lệ Công ty đảm bảo phù hợp với Điều lệ mẫu sẽ được ban hành kèm theo Thông tư thay thế Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 quy định về quản trị công ty đại chúng áp dụng cho công ty đại chúng mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

2. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các nội dung sửa đổi, bổ sung này sẽ có hiệu lực từ ngày được thông qua và áp dụng thay thế cho các nội dung tương ứng tại Điều lệ hiện hành. Trong thời gian Điều lệ sửa đổi chưa có hiệu lực thì áp dụng Điều lệ hiện hành của Công ty và không trái quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

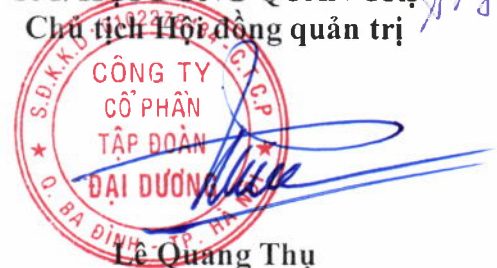
Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2015;
- Website OGC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Lê Quang Thụ

**NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2015**

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
Điều 1. Định nghĩa	Điều 1, khoản 1, điểm a, điểm b, điểm e	<p>a. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.</p> <p>e. Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>a. "Vốn điều lệ" là <u>tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp</u> và quy định tại Điều 5 Điều lệ này.</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là <u>Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014</u> và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.</p> <p>e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp <u>và khoản 34, Điều 6 của Luật Chứng khoán.</u></p>	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 17, Khoản 29 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân).
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	Khoản 4	Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Công ty	Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị	Sửa đổi phù hợp với Khoản 2 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần	Khoản 2	2. Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật	2. Công ty có thể tăng <u>hoặc thay đổi</u> vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và <u>hoặc</u> phù hợp với các quy định của pháp luật	Sửa đổi theo Khoản 5 Điều 111 Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 11. Quyền của cổ đông	khoản 2, điểm h	h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp.	h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại <u>Điều 129.1</u> của Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi phần dẫn chiếu điều luật tại điểm h theo Luật Doanh nghiệp 2014.

Tên Điều/Khoản	Điều/Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
	Khoản 3, điểm b	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại <u>Điều 114 và Điều 136</u> Luật Doanh nghiệp;	Sửa đổi phần dẫn chiếu điều luật tại điểm b theo Luật Doanh nghiệp 2014.
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông	khoản 3	Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.	<u>Thanh toán đầy đủ và đúng hạn số cổ phần cam kết mua. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.</u>	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2014.
Điều 15. Các đại diện được ủy quyền	khoản 1	Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.	<p>Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.</p> <p><u>Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:</u></p> <p><u>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</u></p> <p><u>b) Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</u></p> <p><u>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</u></p> <p><u>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.</u></p> <p><u>Hình thức biểu quyết tại Điểm c, Điểm d Khoản 1, Điều này phải đăng ký với Công ty trước ngày khai mạc Đại hội 03 ngày trừ trường hợp Pháp luật có quy định khác.</u></p>	Bổ sung theo Khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân).

Tên Điều/Khoản	Điều/Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
<p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>khoản 2</p>	<p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>c. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.</p> <p>Các vấn đề liên quan đến chốt danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết Đại hội đồng cổ đông (như xác định ngày giao dịch không hưởng quyền, ngày đăng ký cuối cùng) được Công ty thực hiện theo các quy định của pháp luật, quy chế nội bộ của Công ty và trung tâm lưu ký chứng khoán.</p>	<p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không sớm hơn 15 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ.</p> <p>b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.</p> <p>Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục và sao danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ; yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ. Người quản lý công ty phải cung cấp kịp thời thông tin sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; đồng thời chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu.</p> <p>c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp.</p> <p>d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp.</p> <p>e. Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị. Kiểm soát viên.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung phù hợp theo Khoản 7 Điều 136, Điều 137, Điều 138, Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
			<p>f. Xác định thời gian và địa điểm họp.</p> <p>g. Gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.</p> <p>Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang điện tử của công ty và đăng báo hàng ngày của trung ương hoặc địa phương, <u>khi xét thấy cần thiết theo quy định của Điều lệ công ty.</u></p> <p>Thông báo mời họp phải được gửi kèm các tài liệu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; - Phiếu biểu quyết; - Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp. <p>Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại Điểm g, khoản 2 điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tài tài liệu và công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.</p> <p>h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.</p>	
Điều 18. Các Điều kiện tiến hành họp Đại hội	khoản 4	Theo đề nghị Chủ toạ Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 17.3 của Điều lệ này.	Theo đề nghị của <u>Chủ toạ, Đại</u> hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại <u>Điều 17</u> của Điều lệ này.	Thêm dấu “,” cho rõ nghĩa và hiệu đính trích dẫn điều khoản. (Phân gạch chân).

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
<p>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>khoản 4</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp <u><i>theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</i></u></p> <p>Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 2 điều 142 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>
	<p>khoản 6</p>	<p>Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội</p>	<p>Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;</p> <p>b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;</p> <p>c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 8 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
		<p>đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày kể từ ngày dự định khai mạc đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.</p>	<p>Ngoài ra, Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.</p>	
<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Khoản 1 và Khoản 2</p>	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền</p>	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành;</p> <p><u><i>e. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</i></u></p> <p><u><i>f. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.</i></u></p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc <u><i>ít nhất 65%</i></u> tổng số phiếu bầu của các</p>	<p>Sửa đổi phù hợp theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân)</p>

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
		biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 1	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;	1. <u>Đối với các nội dung nêu tại Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này và Khoản 2 Điều 143 Luật Doanh nghiệp</u> , Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.	Sửa đổi phù hợp với Khoản 2 Điều 143 Luật DN 2014 và tạo sự chủ động cho HĐQT trong việc thông qua quyết định ĐHCĐ.
	khoản 4	<p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p>	<p>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 4 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014.
	khoản 5	Hội đồng quản trị kiểm phiếu	Hội đồng quản trị <u>tổ chức</u> việc kiểm phiếu...	Bổ sung theo Khoản 5

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
				Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014.
	khoản 5, điểm e	<p>Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p>	<p>Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu <u>và người kiểm phiếu.</u></p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, <u>người kiểm phiếu</u> và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 5 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014.
	khoản 6	Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;	Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. <u>Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;</u>	Bổ sung theo Khoản 6 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân).
	khoản 8	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện <u>ít nhất 65%</u> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Sửa theo Khoản 4 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân)
Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đồng	Điều 22	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 1 Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân)

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
		<p>đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. <u>Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập bằng tiếng nước ngoài, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.</u> Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
<p>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>khoản 1</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật này và Điều lệ Công ty:</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Điều 11.3 Điều lệ này,</u> thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và <u>ra quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, <u>trừ trường hợp quy định tại khoản 2, điều 148 Luật Doanh nghiệp.</u></p>	<p>Bổ sung theo Điều 147 Luật Doanh nghiệp 2014 (Phần gạch chân).</p>
<p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p>	<p>khoản 3, điểm a, điểm g, điểm i</p>	<p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p>	<p>a. Quyết định <u>chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và</u> kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước: <u>quyết định</u></p>	<p>Sửa đổi phù hợp Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân)</p>

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
		i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).	<u>hủy đồng thêm vốn theo hình thức khác</u> i. <u>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.</u> Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).	
	Bổ sung điểm m, điểm n vào Khoản 3 Điều 25		m. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; n. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;	Sửa đổi phù hợp Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2014
	khoản 4, điểm c	c. Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê Công ty và liên doanh);	c. Trong phạm vi quy định tại <u>Điều 149.2</u> của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định <u>tại Điều 162.3</u> Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê Công ty và liên doanh);	Sửa đổi dẫn chiếu theo Điều 149, Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân).
Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	khoản 1	Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức	<u>Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch.</u> Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên..	Sửa đổi phù hợp với Khoản 1 Điều 152 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân)

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
		Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên..		
Điều 27. Thành viên Hội đồng quản trị thay thế	khoản 1	Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.	<u>Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó.</u> Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Sửa đổi phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 152 và khoản 1 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân)
	Khoản 4	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 Điều lệ này phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 Điều lệ này phải được tiến hành trong thời hạn <u>bảy (07) ngày làm việc sau khi nhân được</u> đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch	Sửa đổi phù hợp với Khoản 5 Điều 153 Luật DN 2014
	Khoản 7	7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm	7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất <u>ba (03) ngày</u> trước khi tổ chức họp <u>hoặc thời gian khác ngắn hơn theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị khi xét thấy cần thiết và/hoặc vì lợi ích Công ty</u> , các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài	Sửa đổi phù hợp với Khoản 6 và Khoản 7 Điều 153 Luật DN 2014.

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
		<p>theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p>	<p>liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty. <u>Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.</u></p>	
	Khoản 8	<p>8. Số thành viên tham dự tối thiểu. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	<p>8. Số thành viên tham dự tối thiểu. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <u>bảy (07) ngày</u> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất <u>hoặc thời gian khác ngắn hơn theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị khi xét thấy cần thiết và/hoặc vì lợi ích Công ty.</u> Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 8 Điều 153 Luật DN 2014.
	Điểm a Khoản 9	<p>a. Trừ quy định tại Khoản 9.b Điều 27, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết;</p>	<p>a. Trừ quy định tại Khoản 9.b Điều 27, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết;</p> <p><u>Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</u></p> <p><u>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</u></p> <p><u>b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu được đa số</u></p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 9 Điều 153 Luật DN 2014

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
			<p><u>thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</u></p> <p><u>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;</u></p> <p><u>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</u></p> <p><u>Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</u></p>	
<p>Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành</p>	<p>khoản 2</p>	<p>Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành là ba năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho Công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p>	<p>Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành là <u>không quá năm năm</u> trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác <u>và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế.</u> Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho Công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p>	<p>Sửa đổi theo Khoản 2 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân)</p>
<p>Chương X. BAN KIỂM SOÁT</p>		<p>“Thành viên Ban kiểm soát”</p>	<p><u>“Kiểm soát viên”</u></p>	<p>Sửa đổi theo Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2014. Cụm từ: “Thành viên Ban kiểm soát” sẽ được thay thế bằng cụm</p>

Tên Điều/Khoản	Điều/ Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
				từ “Kiểm soát viên” trong Chương 10. Ban kiểm soát và các điều khoản khác của Điều lệ đề phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
Điều 36. Thành viên Ban Kiểm Soát	Khoản 1	1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: 	1. Số lượng <u>Kiểm soát viên</u> phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Các <u>Kiểm soát viên</u> không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. <u>Các Kiểm soát viên phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</u> Các <u>Kiểm soát viên</u> không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. <u>Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.</u> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: 	Sửa đổi phù hợp với Khoản 2 Điều 163 và Khoản 2 Điều 164 Luật DN 2014
Điều 49. Con dấu	Điều 49	Điều 49. Con dấu 1. Hội đồng quản trị sẽ quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp. 2. Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con	Điều 49. Con dấu 1. Hội đồng quản trị sẽ quyết định <u>hình thức, số lượng và nội dung con dấu của Công ty. Mẫu con dấu được thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và được khắc theo quy định pháp luật.</u>	Sửa đổi phù hợp quy định Điều 44 Luật Doanh nghiệp 2014 (phần gạch chân)

Tên Điều/Khoản	Điều/Khoản	Điều lệ hiện tại	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do
		dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	2. Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành <u>quản lý, sử dụng và lưu giữ con dấu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</u>	

Ghi chú:

- Điều lệ sửa đổi, bổ sung sẽ hiệu đính phần dẫn chiếu điều luật và/hoặc từ ngữ có nội dung tương ứng theo Luật Doanh nghiệp 2014.
- Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định tại Đại hội.
- Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ được trình Đại hội thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015 và nếu được Đại hội thông qua thì sẽ được áp dụng kể từ ngày được thông qua.



Số: 96../2015/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v: ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông bất thường Công ty CP Tập đoàn Đại Dương (ĐHĐCĐ)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương (OGC);
- Căn cứ vào các nội dung được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại Đại hội;
- Xét nhu cầu kinh doanh và tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Nhằm tạo sự chủ động cho Hội đồng quản trị (HĐQT) trong quá trình quản lý điều hành, kịp thời đưa ra các quyết định nhằm mang lại lợi ích cho Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung ủy quyền như sau:

1. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với bên thứ ba và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2015 phù hợp quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp và/hoặc xin ý kiến chấp thuận của ĐHĐCĐ.
2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề sau:
 - a. Quyết định mức cổ tức bao gồm mức cổ tức hàng năm của Công ty, thời điểm và phương thức chi trả cổ tức cho cổ đông.
 - b. Quyết định mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành.
 - c. Quyết định Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
 - d. Quyết định các hợp đồng theo quy định tại Điều 135.2.d và Điều 162.3 Luật Doanh nghiệp.
 - e. Quyết định đầu tư, dự án đầu tư, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
 - f. Quyết định phát hành các loại trái phiếu, chứng quyền và các chứng khoán khác mà Công ty được phép phát hành theo quy định pháp luật. Hội đồng quản trị được quyền quyết định loại trái phiếu phát hành, tổng giá trị phát hành, phương thức phát hành, giá phát hành và các vấn đề cần thiết khác có liên quan đến hoạt động phát hành chứng khoán của Công ty.
 - g. Quyết định niêm yết các loại chứng khoán do Công ty phát hành.



Aguy

- h. Quyết định điều chỉnh kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm phù hợp diễn biến thị trường và tình hình hoạt động của Công ty.
- i. Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp trên nguyên tắc bảo vệ lợi ích tối đa của Công ty và phù hợp quy định pháp luật.
3. Thời hạn ủy quyền: Từ ngày tờ trình được thông qua cho đến khi có Nghị quyết thay thế của ĐHĐCĐ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2015;
- Website OGC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Lê Quang Thụ



Số: 99./2015/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v: Chủ trương thay đổi trụ sở chính Công Ty

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông bất thường Công ty CP Tập đoàn Đại Dương (ĐHĐCD)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương (OGC);
- Xét nhu cầu kinh doanh và tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Hiện nay, trụ sở Công ty đang được đặt tại số 4 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội. Trong khi đó, Công ty lại đang có quyền sử dụng lâu dài mặt bằng từ tầng 2 đến tầng 4 tại Tòa nhà VNT số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội. Vì vậy, để phù hợp với tình hình hiện tại, cũng như nhằm đảm bảo tiết giảm chi phí thuê văn phòng của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung như sau:

1. Chấp thuận chủ trương chuyển trụ sở Công ty từ số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Tp Hà Nội về Tầng 3, Tòa nhà VNT số 19, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.
2. Giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề sau:
 - i. Lựa chọn thời điểm cụ thể thực hiện việc chuyển trụ sở Công ty từ số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Tp Hà Nội về Tầng 3, Tòa nhà VNT số 19, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.
 - ii. Sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến việc đăng ký thay đổi trụ sở chính Công ty.
 - iii. Phê duyệt, ký các hồ sơ và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp Hà Nội và các cơ quan có thẩm quyền khác để hoàn thành việc đăng ký thay đổi trụ sở Công ty phù hợp quy định pháp luật.
3. Trong quá trình thực hiện các công việc được thông qua tại Tờ trình này, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện.

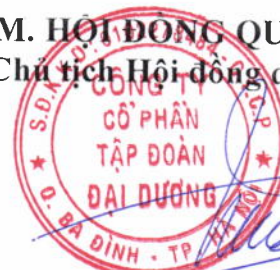
Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổ chức ĐHĐCD bất thường năm 2015;
- Website OGC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch Hội đồng quản trị**



Lê Quang Thụ